

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2024/HSST

Ngày: 10/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Hương và bà Vũ Thị Lan Hương

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 10/7/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/TLST - HS ngày 23/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2024/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 06/2024/HSST-QĐ ngày 26/6/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Văn N**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 15/01/2001, tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn Nhuần 1, xã Phú Nhuận, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Lao động tự do; Bố đẻ: Nông Văn Mười; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Pạn; Vợ: Lục Thị Thu Hiền (Đã ly hôn); Bị cáo có 01 con, sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/01/2024. Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Phú Sơn 4, Bộ Công an - Có mặt

Những người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: Nguyễn Thị Thanh Hậu, sinh năm 2004

Địa chỉ: Thôn Bảo Ân, xã Kim Sơn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 14/12/2023, Nông Văn N đi bộ đến đường Trần Hoàn, thuộc tổ 13A, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thì phát hiện trên vỉa hè trước cửa số nhà 117 có 02 chiếc xe mô tô gồm: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HB (không nhớ biển số) và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 24V1-169.98 đang dựng ở đó. Nông Văn N thấy không có ai trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đã đi đến vị trí chiếc xe mô tô BKS: 24V1 -169.98, thấy xe mô tô không khóa cở; Nông Văn N dắt chiếc xe mô tô xuống lòng đường Trần Hoàn rồi dắt lên dốc thuộc đường Hồ Đắc Di, tổ 13A, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai. Tại đây, Nông Văn N dùng tay gạt bung yếm xe bên phải ổ khóa điện ra vút ở đỉnh dốc rồi tháo dây điện ở ổ khóa điện để đầu nối và nổ máy của xe. Sau khi nổ máy xe Nhuận điều khiển xe mô tô đến giữa cầu Làng Giàng thuộc phường Xuân Tăng, TP Lào Cai dùng tô vít để tháo BKS: 24V1-169.98 và một bên yếm còn lại (bên trái) vút xuống sông Hồng. Sau đó Nhuận điều khiển xe mô tô đi về tỉnh Hưng Yên. Đến khoảng 12 giờ trưa ngày 16/12/2023 Nông Văn N đã bán chiếc xe mô tô BKS: 24V1 - 169.98 cho ông Dư Đức Phụng, sinh năm: 1964, nơi cư trú: Thôn Xuân Bản, xã Xuân Dục, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên được 1.000.000 đ (Một triệu đồng). Sau đó Nông Văn N bắt xe khách đi về thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai để chơi. Ngày 18/12/2023, Nông Văn N thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô BKS: 24HB -222.28 tại thôn Hoàng Liên, xã Bản Hồ, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai mang về xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai để chạy xe ôm, đến ngày 11/01/2024 Công xã Sơn Hà phát hiện Nông Văn N có biểu hiện nghi vấn trộm cắp tài sản nên đã đưa Nông Văn N về Công an xã để làm việc. Tại Cơ quan Công an Nông Văn N đã khai nhận chiếc xe mô tô trên Nhuận đã trộm cắp được tại thôn Hoàng Liên, xã Bản Hồ, thị xã Sa Pa, Lào Cai. Công an xã Sơn Hà sau đó đã bàn giao Nông Văn N cùng vật chứng cho Công an thị xã Sa Pa, Lào Cai để giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình điều tra Nông Văn N khai nhận vào ngày 14/12/2023, bản thân Nhuận có trộm cắp chiếc xe mô tô BKS: 24V1-169.98 tại tổ 13A, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Sa Pa, Lào Cai đã có công văn số 67/CV- CQCSDT ngày 05/2/2024 gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai về việc phối hợp truy tìm người bị hại. Sau khi nhận được công văn trên Cơ quan điều tra đã phối hợp Công an phường Bình Minh tiến hành kiểm tra xác minh, xác

định chị Nguyễn Thị Thanh Hậu, sinh năm 2004, nơi thường trú: Thôn Bảo Ân, xã Kim Sơn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai là người bị mất chiếc xe mô tô trên vào ngày 14/12/2023. Chị Hậu sau đó đã đến Công an phường Bình Minh để trình báo về việc bị mất chiếc xe mô tô trên, Công an phường Bình Minh đã tiếp nhận, kiểm tra xác minh và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 09/KL- HĐĐG ngày 14/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai đã xác định giá trị tài sản bị xâm hại: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA số loại Wave, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 24V1- 169. 98 mà Nông Văn N trộm cắp có giá trị 11.875.000 (Mười một triệu tám trăm bảy mươi năm nghìn) đồng

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 55/CT - VKS ngày 22/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo Nông Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản” Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo với mức án từ 06 tháng đến 08 tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp với bản án số 13/2024/HSST ngày 24/4/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa đối với bị cáo

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản để đảm bảo thi hành án, vì vậy không áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 583, 584, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nông Văn N phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thanh Hậu 11.875.000 đồng (mười một triệu tám trăm bảy mươi năm nghìn đồng)

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nông Văn N: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội ngày 14/12/2023 Nông Văn N đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24V1 - 169.98 của chị Nguyễn Thị Thanh Hậu có trị giá 11.875.000đ (mười một triệu tám trăm bảy mươi năm nghìn đồng) để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận định giá thì giá trị tài sản mà bị cáo Nông Văn N trộm cắp có giá trị là 11.875.000đ (mười một triệu tám trăm bảy mươi năm nghìn đồng)

Bị cáo Nông Văn N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, hiểu biết xã hội và pháp luật, mặc dù biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vào ngày 14/12/2023, Nông Văn N đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24V1 - 169.98 của chị Nguyễn Thị Thanh Hậu có trị giá 11.875.000 đồng (mười một triệu tám trăm bảy mươi năm nghìn) để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại địa phương xác định bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Đối với bị hại Nguyễn Thị Thanh Hậu đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, quá trình điều tra chị Hậu yêu cầu bị cáo Nông Văn N phải bồi thường chiếc xe mô tô Wave, BKS: 24V1 - 169.98 với trị giá là 11.875.000 đồng. Xét yêu cầu bồi thường của chị Nguyễn Thị Thanh Hậu là có căn cứ, cần chấp nhận.

Đối với ông Dư Đức Phượng, sinh năm 1964, HKTT: thôn Xuân Bản, xã Xuân Dục, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên là người đã mua chiếc xe mô tô trên của bị cáo Nông Văn N ngày 16/12/2023. Quá trình điều tra xác định, khi mua

xe ông Phụng không biết đây là tài sản do bị cáo Nông Văn N phạm tội mà có. Sau đó ông Phụng đã bán lại chiếc xe mô tô trên cho một người không quen biết, nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai không thu giữ được và không đề cập xử lý đối với Dư Đức Phụng về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản ngày 18/12/2023 tại thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai của Nông Văn N, đã được Toà án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai xét xử ngày 24/4/2024 tuyên phạt Nông Văn N 01 năm 02 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nông Văn N 07 (Bảy) tháng tù

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt bị cáo Nông Văn N của bản án này với thời hạn là 07 (Bảy) tháng tù với bản án số 13/2024/HSST ngày 24/4/2024 của Toà án nhân dân thị xã Sa Pa là 01 năm 02 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 12/01/2024.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nông Văn N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 594.000 đồng (*Năm trăm chín mươi tư nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 583, 584, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nông Văn N phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thanh Hậu

11. 875.000đ (mười một triệu tám trăm bảy mươi năm nghìn đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, TP
- Công an TP Lào Cai
- Sở tư pháp
- Chi cục THADSTP Lào Cai;
- Cơ quan THAHS CATP Lào Cai
- Bị cáo 1; Bị hại 1;
- Lưu hồ sơ; tập án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Đã ký)**

Phạm Thị Thanh Hương